

SỞ Y TẾ PHÚ THỌ
BỆNH VIỆN TÂM THẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ~~1358~~/YCBG-BVTT
V/v yêu cầu báo giá thiết bị y tế
phục vụ công tác chuyên môn

Thị xã Phú Thọ, ngày 12 tháng 06 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện tâm thần Phú Thọ có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm thiết bị y tế năm 2025 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện tâm thần Phú Thọ

Địa chỉ: Số 68, đường Cao Bang, phường Âu Cơ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Bà: Bùi Trần Kim

Chức vụ: Trưởng khoa dược, VT, TBYT

- Số điện thoại: 0986634368

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa dược, VT, TBYT - Bệnh viện tâm thần Phú Thọ

- Nhận qua email: khoaduocbvtt@gmail.com

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 13 tháng 06 năm 2025 đến trước 16h00 ngày 23 tháng 06 năm 2025. (Trong giờ hành chính, trừ ngày nghỉ lễ, tết, thứ 7 và chủ nhật).

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày 23 tháng 06 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế:

STT	Danh mục thiết bị y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
1	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động	Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm	01	Cái
2	Máy lưu huyết não (Máy đo lưu huyết não 4 kênh)		01	Cái

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

Địa điểm lắp đặt: Bệnh viện tâm thần Phú Thọ, Số 68, đường Cao Bang, phường Âu Cơ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

- Yêu cầu về vận chuyển, bảo quản: Hàng hóa được giao mới 100%, chưa qua sử dụng, được bảo quản và đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 90 ngày kể từ ngày hợp đồng được ký kết.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Tạm ứng 30% giá trị hợp đồng sau khi hai bên ký kết hợp đồng. Thanh toán 70% giá trị hợp đồng còn lại sau khi 2 bên hoàn thành việc nghiệm thu hàng hoá và đưa vào sử dụng, hoàn tất các thủ tục giấy tờ hợp lệ.

5. Các thông tin khác (nếu có):

Hồ sơ báo giá bao gồm:

a. Báo giá theo mẫu phụ lục 2 đính kèm thông báo này.

b. Các hãng sản xuất, nhà cung cấp phải đính kèm tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế báo giá file mềm gửi về địa chỉ email quy định tại khoản 3 mục I - Yêu cầu báo giá).

Nơi nhận:

- Như kính gửi;

- Lưu: Dược, VT, TBYT.

GIÁM ĐỐC



Lê Tiến Mạnh



PHỤ LỤC 01

CẤU HÌNH, THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA CÁC THIẾT BỊ

(Đính kèm Yêu cầu báo giá Số: ~~1358~~ /YCBG-BVTT ngày 12/06/2025 của Bệnh viện tâm thần Phú Thọ)

STT	Danh mục hàng hóa	Danh mục, cấu hình, đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo, công nghệ của hàng hóa và các dịch vụ liên quan tối thiểu hàng hóa phải đáp ứng.	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động	Yêu cầu chung: - Chất lượng: Mới 100% - Năm sản xuất: Năm 2024 trở về sau - Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương. - Nguồn điện sử dụng: 220V/50 Hz. - Xuất xứ máy chính: thuộc các nước nhóm G7 hoặc các nước thuộc Liên minh Châu Âu (EU) - Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa: $\geq 30^{\circ}\text{C}$ + Độ ẩm tối đa: $\geq 70\%$ - Máy hệ mở, dùng được nhiều loại hóa chất xét nghiệm sinh hóa, không phụ thuộc vào hóa chất của hãng cung cấp máy. Yêu cầu về cấu hình: - Máy chính: 01 máy - Máy tính kèm phần mềm điều khiển: 01 chiếc - Máy in khổ giấy A4: 01 chiếc - Khay đựng bệnh phẩm: 01 chiếc - Khay đựng hóa chất: 01 chiếc - Cuvette (thủy tinh): 01 bộ - Bộ hóa chất ban đầu: GOT, GPT, Glucose mỗi loại 1 hộp - Calibrator và QC tương ứng với hóa chất ban đầu: mỗi loại 1 lọ. - Bộ hóa chất và điện cực đo điện giải 3 thông số Na, K, Cl: 01 bộ. - Dịch rửa đi kèm theo máy: 1 bộ - Bộ lưu điện $\geq 2\text{KVA}$: 1 bộ - Bộ lọc nước RO công suất: $\geq 20\text{L/giờ}$	Máy	01

		- Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh, tiếng Việt): 01 bộ Yêu cầu về kỹ thuật: a. Tính năng - Kiểu máy: hoàn toàn tự động, truy cập ngẫu nhiên - Công suất xét nghiệm: ≥ 560 xét nghiệm sinh hóa/giờ với điện giải - Kiểu đo tối thiểu có: Điểm cuối, Điểm cuối 2 điểm, Động học, Động học 2 điểm và điện giải - Phương pháp phát hiện: Đo trực tiếp độ hấp thụ trong công phản ứng một màu hoặc hai màu Phương pháp đo: - Xét nghiệm sinh hoá sử dụng phương pháp đo quang - Miễn dịch độ đục bằng phương pháp đo quang (Hóa chất Latex) - Số lượng xét nghiệm đồng thời đo được: ≥ 60 xét nghiệm - Số phương pháp phân tích có sẵn: ≥ 240 phương pháp - Hệ thống mở: Có - Lưu trữ kết quả đo: $\geq 1.000.000$ kết quả - Lưu trữ kết quả QC: ≥ 50.000 kết quả b. Quản lý mẫu bệnh phẩm Khay bệnh phẩm: - Có thể tháo rời - Số vị trí đặt mẫu bệnh phẩm (Có sẵn STAT): ≥ 70 vị trí. - Số vị trí đặt calibrator, QC: ≥ 20 vị trí - Kim hút mẫu bệnh phẩm có cảm biến mức chất lỏng, phát hiện cục máu đông, phát hiện va chạm - Loại mẫu tối thiểu có: huyết thanh, huyết tương, nước tiểu - Thẻ tích mẫu bệnh phẩm: - Thẻ tích hút mẫu tối thiểu: $\leq 2 \mu\text{l}$ - Thẻ tích hút mẫu tối đa: $\leq 35 \mu\text{l}$ - Có vị trí dành cho mẫu cấp cứu		
--	--	--	--	--

	c. Quản lý hóa chất - Số lượng kim hút hóa chất: ≥ 2 kim Khay đựng hóa chất: - Có thể tháo rời. - Số vị trí đặt hóa chất: ≥ 60 vị trí - Làm mát hóa chất: có - Khả năng tính toán thể tích hóa chất còn lại: Có. - Kim hút hóa chất có cảm biến mức chất lỏng và phát hiện va chạm - Thể tích hóa chất: - R1: 20 μl đến 350 μl - R2: 20 μl đến 250 μl d. Quản lý buồng phản ứng Cuvettes: - Số cuvette: ≥ 90 - Loại: Thủy tinh - Thể tích phản ứng tối thiểu: $\leq 150 \mu$l - Thể tích phản ứng tối đa: $\leq 450 \mu$l - Quang lộ: ≤ 6 mm - Thời gian ủ: ≤ 10 phút (R1: ≤ 5 phút, R2: ≤ 5 phút đối với xét nghiệm 2 hoá chất) - Nhiệt độ phản ứng: $37^{\circ}\text{C} \pm \leq 0.3^{\circ}\text{C}$ - Hệ thống khuấy: Loại khuấy xoay - Có hệ thống rửa tự động - Hệ thống phản ứng: ủ trực tiếp e. Hệ thống quang học - Số bước sóng: ≥ 12 trong đó ít nhất gồm các bước sóng sau: 340, 380, 415, 450, 478, 510, 546, 570, 600, 660, 700, 750 và 800 nm. - Nguồn sáng: Bóng Halogen Tungsten. - Làm mát nguồn sáng: bằng quạt - Lựa chọn bước sóng: Phương pháp cách tử - Tiêu thụ nước: $\leq 18\text{L/giờ}$		
--	--	--	--

2. Máy lưu huyết não

STT	Danh mục hàng hóa	Danh mục, cấu hình, đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo, công nghệ của hàng hóa và các dịch vụ liên quan tối thiểu hàng hóa phải đáp ứng.	Đơn vị tính	Số lượng
	Máy lưu huyết não	I. Yêu cầu chung - Tình trạng, năm sản xuất: Máy mới 100%, sản xuất từ năm 2024 trở đi - Xuất xứ một trong các nước thuộc nhóm G7 - Tiêu chuẩn quản lý chất lượng của nhà sản xuất (chỉ áp dụng với máy chính): đạt ISO 13485 - Môi trường hoạt động của thiết bị: Nhiệt độ tối đa $\geq 30^{\circ}\text{C}$ và Độ ẩm tối đa: $\geq 70\%$ - Nguồn điện: 220VAC II. Cấu hình 1. Máy chính kèm theo phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ, bao gồm: - Hộp điện cực lưu huyết: 01 hộp - Cáp điện tim + dây điện cực điện tim: 01 bộ - Điện cực đo lưu huyết dùng nhiều lần: 01 Bộ - Dây điện cực đo lưu huyết: 01 Bộ - Điện cực ECG: 01 bộ - Dây buộc điện cực quần đầu: 01 Bộ - Gel điện tim, lưu huyết: 200g - Phần mềm đo và phân tích lưu huyết não: 01 bộ. - Giá treo dây điện cực: 01 cái - Bàn để máy có bánh xe: 01 cái 2. Thiết bị ngoại vi (trường hợp sản xuất đồng bộ cùng máy chính đề nghị ghi rõ). - Máy tính: 01 bộ - Máy in: 01 bộ Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh + Tiếng Việt: 1 bộ III. Yêu cầu kỹ thuật 1. Các kênh đo: - Số kênh đo lưu huyết não: ≥ 02 kênh. - Số kênh đo điện tim: ≥ 01 kênh. 2. Kênh lưu huyết não - Nguyên tắc đo: Trở kháng hoặc tương đương - Cường độ dòng: $\leq 2\text{mA}$ - Độ nhiễu: $\leq 3\text{ mOhm}$ - Sóng xung: $\leq 500\text{ mOhm}$ - Trở kháng cơ bản: Từ ≤ 10 đến $\geq 200\text{ Ohm}$ 3. Kênh ECG	Máy	01

	- Dải tần số đáp ứng: Từ $\leq 0,5$ đến ≥ 120 Hz. - Điện áp đầu vào ECG: Từ $\leq 0,5$ mV đến ≥ 5 mV. - Hệ số khử nhiễu tín hiệu đồng pha (CMMR): ≥ 70 dB. - Tín hiệu nhiễu: $\leq 20 \mu V$. 4. Phần mềm phân tích và đánh giá được tối thiểu các thông số sau: - Biên độ sóng lưu huyết. - Độ dốc sóng. - Nhịp tim. - Thời gian đạt đỉnh song. - Trở kháng cơ bản. - Độ rộng đỉnh. - Lưu lượng dòng máu thay đổi. 5. Máy tính - CPU: tối thiểu Intel Core i3 hoặc cao hơn - Hệ điều hành: Windows 10 hoặc cao hơn - Ổ cứng: ≥ 256 GB SSD. - RAM: ≥ 8 Gb - Màn hình: ≥ 21 inches - Chuột và bàn phím kèm theo. 6. Máy in - Tốc độ: ≥ 12 trang/phút. - Độ phân giải: tối thiểu 600x600 dpi. - Khổ giấy: tối thiểu có A4 7. Bàn để máy có bánh xe - Vật liệu chế tạo: Thép sơn tĩnh điện, mặt gỗ ép công nghiệp hoặc tương đương - ≥ 03 tầng IV. Yêu cầu khác - Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng kể từ ngày ký nghiệm thu hàng hóa. - Thời gian bảo trì: trong thời gian bảo hành, định kỳ bảo trì ≤ 4 tháng/ lần. - Cam kết cung cấp phụ kiện, vật tư tiêu hao trong ≥ 8 năm sau bảo hành.		
--	---	--	--

PHỤ LỤC 02
MẪU BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện tâm thần Phú Thọ

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện tâm thần Phú Thọ, chúng tôi[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm [ghi ngàytháng...năm. ..kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản

xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.*
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.*
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.*
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.*
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.*
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.*
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.*
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.*
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.*
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá. Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.*
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.*